

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - hạnh phúc**

Bản án số 32/2018/HNGĐ-PT

Ngày 15- 10 - 2018

V/v Ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Thái Thị Huyền Trân

Các Thẩm phán:

Ông Cao Minh Lễ

Bà Trần Thị Thúy Hà

- Thư ký phiên tòa: Bà: Nguyễn Thị Cẩm Hương – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang:

Ông Huỳnh Thanh Phước - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 15 tháng 10 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 24/2018/TLPT-HNGĐ ngày 18 tháng 9 năm 2018 về tranh chấp ly hôn.

Do bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 327/2018/HNGĐ-ST ngày 31 tháng 7 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Châu Ph, tỉnh An Giang bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử Phúc thẩm số 246/2018/QĐPT-HNGĐ ngày 18 tháng 9 năm 2018 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Huỳnh Thị V, sinh năm 1991.

Nơi cư trú: Tổ 22, ấp Hưng L, xã Đào Hữu C, huyện Châu Ph, tỉnh An Giang.

2. *Bị đơn:* Anh Phan Trung L, sinh năm 1990.

Nơi cư trú: Tổ 2, ấp Thạnh L, xã Vĩnh Thạnh Tr, huyện Châu Ph, tỉnh An Giang.

3. *Người kháng cáo:* bị đơn anh Phan Trung L

(Tất cả có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo nội dung án sơ thẩm:

1. Nguyên đơn chị Huỳnh Thị V trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân:

Qua mai mối chị và anh L tổ chức đám cưới ngày 11 tháng 5 năm 2015 âm lịch, đến ngày 28 tháng 6 năm 2016 có đăng ký kết hôn tại UBND xã Vĩnh Thạnh Tr, huyện Châu Ph. Cuộc sống vợ chồng ban đầu hạnh phúc, nhưng dần về sau phát sinh mâu thuẫn, do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, vợ chồng thường xuyên cãi vã, vợ chồng ly thân từ tháng 8 năm 2017 cho đến nay, nhận thấy cuộc sống vợ chồng không thể hàn gắn chung sống lâu dài với nhau được nữa. Nay tình cảm không còn chị yêu cầu Tòa án cho chị được ly hôn với anh L.

- Về quan hệ con chung:

Có 01 (một) con chung tên Phan Minh Lu, sinh ngày 20 tháng 05 năm 2016, hiện cháu Lu đang sống chung với anh L, chị yêu cầu được nuôi cháu Lu và yêu cầu anh L cấp dưỡng theo quy định pháp luật từ ngày 01/8/2018 cho đến khi cháu Lu trưởng thành và có khả năng lao động. Chị V cho rằng khi chị ra đi thì gia đình bên chồng ngăn cản không cho chị mang con theo, sau một tuần lễ chị có trở về thăm con và chị cũng rất thường xuyên thăm con, nhưng gia đình chồng không cho chị đem con về nhà chơi.

- Về quan hệ tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về quan hệ nợ chung: Không có.

2. Bị đơn anh Phan Trung L trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân:

Thống nhất lời trình bày của chị V về quá trình hôn nhân, tình trạng mâu thuẫn vợ chồng. Nay chị V yêu cầu ly hôn anh cũng đồng ý.

- Về quan hệ con chung:

Có 01 (một) con chung tên Phan Minh Lu, sinh ngày 20 tháng 05 năm 2016, hiện cháu đang sống chung với anh, anh yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng cháu và không yêu cầu chị V cấp dưỡng nuôi con. Anh không đồng ý giao con cho chị V chăm sóc nuôi dưỡng vì anh cho rằng chị V bỏ nhà ra đi bỏ con ở lại nên chị V không có quyền nuôi con.

- Về quan hệ tài sản chung:

Bị đơn rút lại yêu cầu phản tố, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về quan hệ nợ chung: Không có.

Tại bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 327/2018/HNGĐ-ST, ngày 31 tháng 7 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Châu Ph, tỉnh An Giang, tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Huỳnh Thị V.

- Về quan hệ hôn nhân:

Chị Huỳnh Thị V được ly hôn với anh Phan Trung L.

- Về quan hệ con chung:

Có 01 (một) con chung tên Phan Minh Lu, sinh ngày 20 tháng 05 năm 2016. Giao cháu Phan Minh Lu, sinh ngày 20 tháng 05 năm 2016 cho chị Huỳnh Thị V trực tiếp nuôi dưỡng. Anh L có nghĩa vụ giao cháu Luân lại cho chị V trực tiếp nuôi dưỡng. Anh L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Về cấp dưỡng nuôi con:

Anh Phan Trung L có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Lu mỗi tháng là bằng $\frac{1}{2}$ mức lương cơ sở do Nhà nước quy định kể từ ngày 01 tháng 8 năm 2018 cho đến khi cháu Luân trưởng thành và có khả năng lao động.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

2. Đình chỉ yêu cầu phản tố của anh Phan Trung L đối với chị Huỳnh Thị V về việc yêu cầu chia tài sản chung của vợ và chồng.

3. Về án phí:

- Chị Huỳnh Thị V phải chịu 300.000 đồng tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số: 0002112 ngày 16 tháng 01 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Ph, tỉnh An Giang.

- Anh Phan Trung L phải chịu 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm (án phí của việc cấp dưỡng nuôi con), được khấu trừ vào số tiền 1.212.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0002573 ngày 27 tháng 3 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Ph, tỉnh An Giang. Anh Phan Trung L được nhận lại 912.000 đồng.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên quyền kháng cáo của các đương sự.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 09 tháng 8 năm 2018, anh Phan Trung L có đơn kháng cáo bản án dân sự sơ thẩm.

Các đương sự còn lại không kháng cáo, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Ph không kháng nghị.

Xét đơn kháng cáo của anh Phan Trung L đối chiếu với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Căn cứ vào kết quả đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, lời khai của các đương sự, kết quả tranh luận, và phát biểu của đại diện Kiểm sát viên tỉnh An Giang. Sau khi thảo luận và nghị án Hội đồng xét xử cấp Phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Về thủ tục tố tụng:

Đơn kháng cáo của anh Phan Trung L trong hạn luật định có tạm nộp án phí Phc thẩm theo quy định pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Tại phiên tòa Phc thẩm, anh L và chị V thỏa thuận được về quan hệ con chung.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa Phc thẩm phát biểu ý kiến:

- Về tố tụng vụ án:

Việc tuân theo pháp luật, thẩm phán được phân công giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử cấp Phúc thẩm và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật tố tụng dân sự.

- Về hướng đề xuất giải quyết vụ án:

Đề nghị Hội đồng xét xử cấp Phúc thẩm căn cứ Khoản 2 Điều 308 của Bộ Luật tố tụng dân sự 2015, chấp nhận yêu cầu kháng cáo của anh Phan Trung L, sửa bản án hôn nhân sơ thẩm, nội dung công nhận sự thỏa thuận tình ly hôn giữa anh L và chị V. Công nhận sự thỏa thuận anh L tự nguyện giao lại con chung cho chị V nuôi dưỡng, anh chị mỗi người được quyền chăm sóc nuôi dưỡng 02 tuần/tháng, anh chị không phải cấp dưỡng nuôi con.

Xét nội dung của vụ án và căn cứ lời khai nhận của đương sự tại phiên tòa Phc thẩm trên cơ sở các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ, kết quả tranh luận và Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử Phúc thẩm nhận thấy:

[1] Về quan hệ hôn nhân nhân:

Chị Huỳnh Thị V yêu cầu ly hôn và anh L đồng ý. Anh chị không có kháng cáo nên không xem xét, do anh chị thuận tình ly hôn. Cấp sơ thẩm chấp nhận cho chị V ly hôn anh L là chưa phù hợp nên cần sửa theo hướng công nhận sự thỏa thuận tình ly hôn giữa chị V và anh L.

[2] Về quan hệ con chung:

Cấp sơ thẩm chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị V buộc anh L giao con chung tên Phan Minh Lu, sinh ngày 20/5/2016 để chị V nuôi dưỡng và buộc anh L cấp dưỡng nuôi con theo luật định. Anh L kháng cáo không đồng ý giao con cho chị V nuôi dưỡng.

Tại phiên tòa Phc thẩm, anh L chị V thỏa thuận anh L tự nguyện giao con chung tên Phan Minh Lu cho chị V nuôi dưỡng, Anh L không cấp dưỡng nuôi con chung, về thời gian thăm nom chăm sóc nuôi con chung anh chị mỗi người được quyền trực tiếp chăm sóc cháu Lu 02 tuần/tháng. Mỗi bên tự chịu mọi chi phí nuôi con trong thời gian chăm sóc nuôi con chung và tạo điều kiện thuận lợi cho nhau. Việc nuôi con chung không cố định khi có yêu cầu thay đổi sẽ được

giải quyết thành vụ án khác sự thỏa thuận của anh chị phù hợp nên được chấp nhận.

[3] Về quan hệ tài sản chung, nợ chung:

Anh chị không có kháng cáo nên không xem xét.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử thống nhất đề nghị của Viện kiểm sát, chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của anh L, sửa bản án hôn nhân sơ thẩm có nội dung công nhận sự thỏa thuận về quan hệ hôn nhân và quan hệ con chung giữa chị V và anh L.

[4] Về án phí:

- Án phí sơ thẩm:

Chị V và anh L mỗi người phải chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm. Anh L không phải chịu án phí sơ thẩm về cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về án phí Phc thẩm:

Do sửa bản án sơ thẩm nên anh L không phải chịu án phí Phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 2 Điều 308, khoản 2 Điều 148 Bộ luật tố tụng dân sự 2015;
- Căn cứ Điều 55, 68, 69, 71 Luật hôn nhân gia đình 2014;
- Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí và lệ phí Tòa án;
- Sửa bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 327/2018/HNGĐ-ST, ngày 31 tháng 7 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Châu Ph, tỉnh An Giang nội dung:
- Quan hệ hôn nhân:

Công nhận sự thỏa thuận thuận tình ly hôn giữa anh Phan Trung L và chị Huỳnh Thị V.

- Quan hệ con chung:

Công nhận sự thỏa thuận của anh Phan Trung L và chị Huỳnh Thị V:

Anh Phan Trung L tự nguyện giao lại con chung tên Phan Minh Lu, sinh ngày 20 tháng 05 năm 2016 cho chị Huỳnh Thị V nuôi dưỡng.

Mỗi người được nuôi con chung 02 tuần/tháng về chi phí nuôi dưỡng con chung mỗi bên tự chịu, cả hai không phải cấp dưỡng nuôi con.

Hai bên đều phải tạo điều kiện cho bên còn lại được thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung. Việc nuôi con chung không cố định.

- Về quan hệ tài sản chung và nợ chung: Không xem xét giải quyết.

- Về án phí sơ thẩm:

Anh Phan Trung L và chị Huỳnh Thị V mỗi người phải chịu 150.000đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí hôn nhân sơ thẩm.

Trả lại cho anh Phan Trung L số tiền 1.212.000đồng (Một triệu, hai trăm mười hai ngàn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0002573 ngày 27/3/2018 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Châu Ph, tỉnh An Giang.

Trả lại cho chị Huỳnh Thị V số tiền 300.000đồng (Ba trăm ngàn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0002112 ngày 16/01/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Ph, tỉnh An Giang.

Các nội dung còn lại của bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 327/2018/HNGĐ-ST ngày 31/7/2018 của Tòa án nhân dân huyện Châu Ph, tỉnh An Giang, được giữ nguyên và có hiệu lực thi hành.

- Án phí dân sự Phúc thẩm:

Trả lại cho anh Phan Trung L 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự Phúc thẩm tạm ứng đã nộp theo biên lai thu số 0002348 ngày 09/8/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Ph, tỉnh An Giang.

Bản án Phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Cấp Cao;
- VKSND.AG;
- TAND huyện;
- THA huyện;
- Phòng KTNV-THA;
- Tòa Dân sự;
- Văn phòng;
- Đường sự “Để thi hành”;
- Lưu hồ sơ ./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHC THẨM

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Thái Thị Huyền Trân

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Thúy Hà

Cao Minh Lễ

Thái Thị Huyền Trân

